TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2019/HSST
Ngày: 14 - 8 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Bà Nông Thị Ngọc Ánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Tiến Thả

Bà Nguyễn Thị Thủy

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Mai Thị Ngân - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước *tham gia phiên tòa*: Ông Hoàng Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2019/TLST- HS ngày 05 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Thị Thùy Tr, sinh năm 1980, tại TP. Hồ Chí Minh; HKTT: số 288/59 D , phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Á,thuộc xã P , huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, nghề nghiệp:(không nghề nghiệp); trình độ học vấn: 11/12; con ông Lê Văn H (đã chết) và bà Phạm Thị Ngọc S ; chồng Lại Hoàng Anh Đ (đã chết) và có 02 người con: lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2007, con; tiền án: 01 tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số 108/2016/HSST ngày 06/5/2016 của TAND quận B, thành phố Hồ Chí Minh; tiền sự: không; Bị cáo được tại ngoại; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Huỳnh Thị Hải Y , sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu nhà ở công vụ Bệnh viện N thuộc Ấp C, xã P , huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (vắng mặt)

2. Đậu Đình D , sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn 2, xã P , huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị Thùy Tr đang điều trị bệnh tại Bệnh viện N. Ngày 22/02/2019 Tr đượcBệnh viện N cho nghỉ phép về thăm gia đình tại quận 8, thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 24/02/2019 Tr đến Bến xe quận 8, thành phố Hồ Chí Minh để gặp và mua 01 gói ma túy của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền

300.000 đồng để sử dụng. Sau khi về nhà Tr lấy một ít sử dụng, số còn lại gói vào 01 gói ny lon. Đến ngày 26/02/2019 trước khi lên Bệnh viện N để trả phép. Tr giấu ma túy vào trong người. Đến ngày 05/3/2019 Tr lấy ma túy vào trong người. Đến ngày 05/3/2019 Tr lấy ma túy ra để sử dụng thì bị phát hiện.

Vật chứng thu giữ: 01 gói ny lon màu trắng hàn kín, bên trong chứa chất màu trắng (nghi là Heroin)

Tại kết luận giám định số 69/2019/GĐ-MT ngày 15/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,4556 gam, loại Heroin..

Ngày 02/4/2019, Lê Thị Thùy Tr bị Công an huyện Bù Gia Mập khởi tố bị can để điều tra.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 28 tháng 6 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố Lê Thị Thùy Tr về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng pháp luật và đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị : Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định là 0,3393 gam Hêroin;

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng có ý kiến như sau:

- Bị cáo Lê Thị Thùy Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người làm chứng Huỳnh Thị Hải Y khai (BL 58, 59): vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 05/3/2019, khi bà Y đang làm việc tại khoa nội D củaBệnh viện N thì Đậu Đình D gọi qua phòng cấp cứu 2 để phối hợp kiểm tra người của bệnh nhân Lê Thị Thùy Tr và tiến hành kiểm tra người của bệnh nhân Tr thì phát hiện bên bẹn trái quần lót Tr đang mặc 01 gói ny lon hàn kín bên trong có chứa chất màu trắng và Tr khai nhận là Hêrroin.

- Người làm chứng Đậu Đình D khai (BL 45, 46): Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 05/3/2019, khi ông Dương đang đi tuần tra khoa nội D thì phát hiện bệnh nhân Lê Thị Thùy Tr có biểu hiện nghi vấn nên ông Dương đã gọi cho bà Huỳnh Thị H đang làm điều dưỡng tạiBệnh viện N đê kiểm tra bệnh nhân Tr thì phát hiện bên trong quần lót bệnh nhân có 01 gói nilon hàn kín bên trong có chứa chất bột màu trắng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về áp dụng Bộ luật Hình sự để xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14. Các hành vi phạm tội thực hiện từ ngày 01/01/2018 trở đi thì áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 để giải quyết.

[3] Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ về thời gian , địa điểm phạm tội và vật chứng vụ án . Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận : Do muốn có ma túy để sử dụng nên ngày 24/02/2019 Lê Thị Thùy Tr đến bến xe quận 8, thành phố Hồ Chí Minh gặp mua của 01 đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch) 01 gói ma túy trị giá 300.000 đồng. Sau khi đã sử dụng một ít thì số còn lại Tr gói vào 01 gói nylon rồi bỏ vào trong người lên Bệnh viện N để trả phép. Đến ngày 05/3/2019 khi Tr đang tàng trữ Heroin thì bị bắt quả tang.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Tệ nạn ma túy đang là mối quan tâm lo lắng của toàn xã hội, vì ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm.

Bị cáo nhận thức được điều đó, nhưng vẫn cất giữ ma túy để sử dụng. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ mục đích cá nhân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Viện kiểm sát truy tố và luận tội bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi nhằm giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung.

6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số 108/2016/HSST ngày 06/5/2016 của TAND quận 8, thành phố Hồ Chí Minh bị cáo chưa được xóa án tích nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội này. Vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[8] Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án đối với bị cáo là phù hợp và đề nghị xử lý vật chứng trong vụ án là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về vật chứng: Đối với 0,3393gam Hêroin còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị Thùy Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Thị Thùy Tr 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 0,3393gam Hêroin còn lại sau giám định.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- Công an huyện Bù Gia Mập
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

NÔNG THỊ NGỌC ÁNH